TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Trọng Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Sớm

Bà Phạm Thị Vĩnh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 232/2024/TB-TA ngày 02 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1977 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L và bà Bùi Thị D; có vợ là Phạm Thị L và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2024, đến ngày 06 tháng 02 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn T, sinh năm 1969, nơi ĐKTT: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (là vợ của bị hại); vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Cháu Bùi Huy H, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng:* Ông Bùi Sỹ L và bà Nguyễn Thị H (là bố và mẹ đẻ của cháu Bùi Huy H); đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 03-02-2024, bị cáo Nguyễn Đức L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu đỏ, BKS:15K-167.84 chở vợ là Phạm Thị L và con trai là Nguyễn Đình D đến nhà chị gái là Nguyễn Thanh D ở thôn Xuân Sơn 2, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô về nhà theo hướng từ cổng chào xã An Thắng đến UBND xã An Thắng. Khi đi trên trục đường xã An Thắng, do không chú ý quan sát nên xe ô tô do L điều khiển đã đâm vào ông Vũ Văn T đang đi bộ dưới lòng đường cùng chiều phía trước; ông T bị hất lên kính chắn gió phía trước xe ô tô rồi rơi xuống đường và bị xe ô tô do L điều khiển chèn qua người. Thấy đông người chạy ra vị trí ông T, L hoảng sợ điều khiển xe ô tô về nhà ở thôn Bách Phương 1, xã An Thắng. Ông T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão và Bệnh viện Kiến An, đến 20 giờ 15 phút cùng ngày thì chết.

Đến 22 giờ, ngày 03-02-2024, L đến Công an huyện An Lão đầu thú. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của L hồi 22 giờ 08 phút cùng ngày là 0,320 mg/l. Kết quả xét nghiệm các chất gây nghiện đối với L là âm tính. L khai: Trước khi gây tai nạn, L không sử dụng rượu, bia. Sau khi gây tai nạn, L hoảng sợ, điều khiển xe về nhà. Sau đó, L uống 03 chén rượu để lấy bình tĩnh rồi đến Công an huyện An Lão đầu thú. Bản giám định pháp y về tử thi số 345/KL-KTHS ngày 05-02-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận nguyên nhân chết của ông T là do sốc đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đường trục xã An Thắng đoạn thuộc địa phận thôn Quyết Tiến 1, xã An Thắng rộng 8,8m, giữa có vạch kẻ đơn màu trắng đứt đoạn chia đường thành hai chiều, mỗi chiều rộng 4,4m. Mặt đường trải nhựa asphalt, tại thời điểm khám nghiệm, mặt đường tương đối khô ráo. Hai bên đường có vỉa hè, mỗi bên rộng trung bình 02m. Lấy cửa nhà bà Lê Thị H (nằm phía Tây Bắc đường) làm mốc cố định; lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ tỉnh lộ 360 về UBND xã An Thắng làm chuẩn. Trên mặt đường có những dấu vết sau: 01 gọng kính màu đen, khuyết mắt kính và 02 mảnh nhựa không màu dạng mắt kính nằm trong diện (0,45 x 0,2)m cách mốc cố định 3,7m về phía Tây Nam, cách mép đường chuẩn 3,5m (vị trí số 1); 01 đám tạp chất lỏng màu xanh dạng văng bắn, chảy loang trong diện (0,8 x 0,3)m giữa đám có một mảnh nhựa màu đen, kích thước (1,4 x 0,4 x 0,3)cm, cách vị trí số 1 là 3,8m về phía Tây Nam, cách mép đường chuẩn 3,5m (vị trí số 2); 01 đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu) dạng mài trượt không liên tục trên mặt đường theo chiều từ Đông Bắc sang Tây Nam, kích thước trong diện (8,1 x 01)m, điểm đầu cách vị trí số 2 là 9,9m, cách mép đường chuẩn 3,4m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 4,35m (vị trí số 3); 01 đôi dép cao su màu nâu, kích thước mỗi chiếc (27,5 x 10,5)cm nằm trong diện (0,8 x 0,15)m, cách vị trí đặt số 2 là 06m về phía Tây Nam, cách mép đường chuẩn 6,3m.

Khám xe ô tô BKS: 15K-167.84: Kính chắn gió phía trước bị dập vỡ trong diện (1,3 x 0,93)m theo chiều từ trước về sau, vùng tâm vết có lông, tóc bám dính. Mặt

trên nắp capô mài trượt mất bụi theo chiều từ trước về sau, kích thước (0,8 x 0,6)m. Tấm biển kiểm soát gắn phía trước đầu xe cong vênh kim loại, mất vỡ nhựa, bề mặt trượt sạch bụi theo chiều từ trước về sau, kích thước trong diện (53 x 11)cm. Ốp nhựa gầm xe trượt bụi bẩn theo chiều từ trước về sau, kích thước trong diện (3,6 x 1,2)m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 giấy phép lái xe số 310197009419, hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 04-06-2019 cho L và 01 mảnh nhựa màu đen, kích thước (1,4 x 0,4 x 0,3)cm; trả lại xe ô tô BKS: 15K-167.84 và 01 đăng ký xe ô tô cho L là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 gọng kính màu đen, 02 mảnh nhựa dạng mắt kính và 01 đôi dép cao su thu được tại hiện trường vụ tai nạn cho đại diện hợp pháp của bị hại.

L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông T số tiền 400.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của ông T không yêu cầu L phải bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nội dung Cáo trạng là đúng.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 21-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội:

Về tội danh và hình phạt: Lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03-02-2024, tại trục đường xã An Thắng đoạn thuộc thôn Quyết Tiến 1, xã An Thắng, L (có giấy phép lái phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS:15K-167.84; do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ nên đã đâm vào ông T đang đi bộ cùng chiều, làm ông T bị chết. Sau khi gây tai nạn, L điều khiển xe ô tô về nhà để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của L đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải. L đã đầu thú, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 400.000.000 đồng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bố, mẹ của L được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương. Vụ tai nạn có lỗi một phần của bị hại khi đi bộ dưới lòng đường, vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018, xử phạt L từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 60 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết vì đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe cho Linh, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa màu đen thu tại hiện trường vụ tai nạn; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng không yêu cầu bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03-02-2024, tại trục đường xã An Thắng đoạn thuộc Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Linh (có giấy phép lái phép lái xe) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu đỏ, BKS:15K-167.84; do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ nên đã đâm vào ông Vũ Văn T đang đi bộ cùng chiều phía trước; L điều khiển xe về nhà để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả, ông T bị chết. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông nhưng cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được nên lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] *Về lỗi của bị hại:* Đoạn đường xảy ra tai nạn có vỉa hè nhưng ông T đi bộ dưới lòng đường, vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ nên vụ tai nạn có lỗi một phần của bị hại.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đầu thú, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố bị cáo được Nhà nước tặng 01 Huân chương Kháng chiến hạng Ba, 02 Huận chương Chiến công và 03 Huân chương Chiến sỹ vẻ vang. Mẹ bị

cáo được tặng 01 Huy chương Kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] *Về nhân thân:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trưởng thôn và nhiều công dân nơi bị cáo cư trú có văn bản xác nhận bị cáo có nhận thân tốt, luôn gương mẫu chấp hành quy định của địa phương, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] *Về hình phạt chính:* Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; vụ việc có lỗi một phần của bị hại nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đảm bảo yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm và giáo dục đối với bị cáo.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động tự do, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm hoặc thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[11] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại trả lại xe ô tô BKS 15K-167.84 và 01 đăng ký xe ô tô cho bị cáo, trả lại 01 gọng kính, 02 mảnh nhựa dạng mắt kính và 01 đôi dép cao su cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định. Cần tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa màu đen, kích thước (1,4 x 0,4 x 0,3)cm vì không có giá trị sử dụng, trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số 310197009419 hạng C, mang tên Nguyễn Đức L do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 04-06-2019 vì không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án, theo điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt Nguyễn Đức L 30 (*ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Ủy ban nhân dân xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) mảnh nhựa màu đen, kích thước (1,4 x 0,4 x 0,3)cm thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện An Lão với Chi cục Thị hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; trả lại cho Nguyễn Đức L 01 (*một*) Giấy phép lái xe số 310197009419 hạng C mang tên Nguyễn Đức L, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 04 tháng 06 năm 2019 (trả ngay tại phiên tòa).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc Nguyễn Đức L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Lão;
- Cơ quan THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã An Thắng, huyện An Lão
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trọng Đạt